TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN NGŨ HÀNH SƠN** **TP. ĐÀ NẴNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **55**/2022/QĐST-DS	*Ngũ Hành Sơn, ngày 26 tháng 12 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 16 tháng 12 năm 2022 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 85/2021/TLST-DS ngày 16/12/2021 và vụ án dân sự thụ lý số 54/2022/TLST-DS ngày 03/10/2022 theo Quyết định nhập vụ án số 06/QĐ-TA ngày 04/11/2022

XÉT THẤY:

Việc thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* **Bà Trần Thị HH** - SN: 1971

Địa chỉ cư trú: 95 Lê Q, phường 14, quận B, thành phố H.

- *Bị đơn:* **Công ty CP Đầu tư Phát triển và Xây dựng TĐ**

Địa chỉ Chi nhánh tại Đà Nẵng: phường T, đường T, phường H, quận N, thành phố Đà Nẵng;

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- 1. Chấm dứt Hợp Đồng Mua Bán căn hộ số 349/2017/HĐMB/Coco Skyline Resort-MN từ ngày 30/11/2022.

- 2. Công ty CP Đầu tư Phát triển và Xây dựng TĐ phải thanh toán cho bà Trần Thị HH khoản tiền gốc: 1.281.661.749 đồng (*Một tỷ hai trăm tám mốt triệu, sáu trăm sáu mốt nghìn, bảy trăm bốn chín đồng*).

- 3. Chậm nhất ngày 14/01/2023, Công ty CP Đầu tư Phát triển và Xây dựng TĐ phải thanh toán cho bà Trần Thị HH các khoản tiền sau:

+ Số tiền gốc: 1.281.661.749 đồng (*Một tỷ, hai trăm tám mốt triệu, sáu trăm sáu mốt nghìn, bảy trăm bốn chín đồng*).

+ Tiền Thu nhập cam kết (TNCK) 2019 còn thiếu: 63.435.074 đồng (*Sáu ba triệu, bốn trăm ba lăm nghìn, không trăm bảy tư đồng*),.

+ Tiền hỗ trợ: 118.749.233 đồng (*Một trăm mười tám triệu, bảy trăm bốn chín nghìn, hai trăm ba mươi ba đồng*).

- 4. Đến ngày 15/01/2023, nếu Nguyên Đơn chưa nhận được các khoản tiền nêu trên thì Bị Đơn sẽ chịu mức lãi suất 06%/năm tính trên giá trị căn hộ (chưa bao gồm thuế VAT và phí bảo trì là 1.226.470.573 đồng) tính từ ngày 01/01/2020 đến ngày thực tế thanh toán.

*Án phí dân sự sơ thẩm***:** 27.957.691 đồng, Công ty CP Đầu tư Phát triển và Xây dựng TĐ và bà Trần Thị HH cùng tự chịu 13.978.846 đồng (mỗi bên chịu 50%).

- Nguyên đơn bà Trần Thị HH chịu 50% tương ứng với số tiền 13.978.846 đồng, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 6.972.000 đồng đã nộp theo biên lai thu số 0001100 ngày 10/12/2021 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Ngũ Hành Sơn. Số tiền bà Trần Thị HH phải tiếp tục nộp thêm là 7.006.846 đồng.

- Bị đơn đơn Công ty CP Đầu tư Phát triển và Xây dựng TĐ chịu 50% tương ứng với số tiền 13.978.846 đồng, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 5.575.000 đồng (Trong đó gồm: số tiền 5.275.000 đồng tại biên lai thu số 0001151 ngày 28/01/2022; số tiền 300.000 đồng tại biên lai thu số 0001341 ngày 14/9/2022) tại Chi cục thi hành án dân sự quận Ngũ Hành Sơn. Số tiền Công ty CP Đầu tư Phát triển và Xây dựng TĐ phải tiếp tục nộp thêm là 8.403.846 đồng.

- Chi phí xem xét thẩm định tại chỗ bà Trần Thị HH tự chịu (đã nộp và chi xong).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND quận NHS;
- Chi cục THADS quận NHS;
- Lưu hồ sơ

THẨM PHÁN

Trần Công Hoan